

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-BVHTTDL ngày 28/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình;

Căn cứ Quyết định số 3698/QĐ-BVHTTDL ngày 01/12/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm;

Căn cứ Quyết định số 3808/QĐ-BVHTTDL ngày 11/12/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Quảng cáo;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 151/TTr-SVHTTDL ngày 22/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Mức độ DVC	Phí/lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Gia đình						
1	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình 1.012080.H50	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình 1.012081.H50	03 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
3	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình 1.012082.H50	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Di sản văn hóa						
1	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia 2.001631.000.00.00.H50	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 9 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010. - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/2/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. - Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 6 năm 2011 sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. 	Bổ sung căn cứ pháp lý

2	<p>Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật</p> <p>1.003835.000.00.00.H50</p>	100 ngày	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI</p>	Không	<p>- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009.</p> <p>- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06 tháng 11 năm 2010;</p> <p>- Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.</p>	<p>Bổ sung căn cứ pháp lý</p>
II	Lĩnh vực Quảng cáo						
1	<p>Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng rôn</p> <p>1.004650.000.00.00.H50</p>	05 ngày làm việc	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI</p>	Không	<p>- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13.</p> <p>- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.</p>	<p>Bổ sung căn cứ pháp lý</p>

2	<p>Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>1.004639.000.00.00.H50</p>	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	3.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. 	Bổ sung căn cứ pháp lý
3	<p>Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>1.004666.000.00.00.H50</p>	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 35/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL, Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL, Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL và Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, 	Bổ sung căn cứ pháp lý

						<p>Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.</p>	
4	<p>Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>1.004662.000.00.00.H50</p>	10 ngày	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI</p>	1.500.000 đồng	<p>- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13.</p> <p>- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.</p> <p>- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.</p>	<p>Bổ sung căn cứ pháp lý</p>
III	Lĩnh vực Mỹ thuật, Triển lãm, Nhiếp ảnh						
1	<p>Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh</p> <p>2.001496.000.00.00.H50</p>	07 ngày làm việc			<p>1. Đối với tác phẩm mỹ thuật:</p> <p>+ Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 11 tới</p>	<p>- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng quá quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm</p>	<p>Bổ sung căn cứ pháp lý</p>

				<p>tác phẩm số 49: 270.000đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định, tối đa không quá 15.000.000 đồng</p> <p>2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh:</p> <p>+ Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 90.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định</p>	<p>xuất khẩu, nhập khẩu.</p> <p>- Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.</p>	
--	--	--	--	--	--	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý bãi bỏ
1	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ 1.004723.000.00.00.H50	Mỹ thuật, Triển lãm, Nhiếp ảnh	- Thông tư số 12/2023/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, liên tịch ban hành. - Quyết định số 3698/QĐ-BVHTTDL ngày 01/12/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.
2	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) 1.005441.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
3	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) 1.001420.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
4	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) 1.001407.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
5	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban

	2.001414.000.00.00.H50		hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
6	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) 1.000919.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
7	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) 1.000817.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
8	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình 1.000454.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
9	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình 1.000433.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
10	Thủ tục cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình 1.000379.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
11	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022.

	lực gia đình 1.000104.000.00.00.H50		- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
12	Thủ tục cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình 2.000022.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
13	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình 1.003310.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.

Phụ lục 2**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ LĨNH VỰC
VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý bãi bỏ
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện) 1.003243.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
2	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện) 1.003226.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
3	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện) 1.003185.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
4	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện) 1.003140.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
5	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022.

	gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện) 1.003103.000.00.00.H50		- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.
6	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện) 1.001874.000.00.00.H50	Gia đình	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022. - Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình.

Phụ lục 3**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC****VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)***A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Mức độ DVC	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Gia đình						
1	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) 1.012084.H50	12 giờ	Bộ phận tiếp nhận và giải quyết UBND cấp xã	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
2	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc 1.012085.H50	12 giờ	Bộ phận tiếp nhận và giải quyết UBND cấp xã	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.